

Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 26 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 35/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” giữa.

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1980;

- Bị đơn: Ông Trần Anh V, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã L, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 5, 6, 8 và Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 1986;

Căn cứ vào các Điều 90, 91, 92, 93 và 94 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 08 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị N và ông Trần Anh V.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị N và ông Trần Anh V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 05 người con chung gồm các cháu Trần Ngọc A, sinh

ngày 04/11/2007; cháu Trần Ngọc Bảo T, sinh ngày 06/7/2009; cháu Trần Ngọc Gia H, sinh ngày 24/8/2013; cháu Trần Ngọc Thùy D, sinh ngày 30/12/2015 và cháu Trần Ngọc Thủy T1, sinh ngày 22/9/2020.

Khi ly hôn, cả hai thống nhất để bà N được trực tiếp nuôi dưỡng các con. Bà N không yêu cầu ông V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với các con chung nên tạm thời miễn việc cấp dưỡng nuôi con đối với ông V.

Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành: Bà N tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012009 ngày 14/8/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 Đồng Nai. Hoàn trả lại cho bà N 150.000 đồng đã tạm ứng theo Biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đồng Nai;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 7;
- Ủy ban nhân dân xã Lộc Điền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế (Số 127 ngày 18/12/2007);  
Nay là xã Lộc An, thành phố Huế;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Phan Ngọc Thành**